**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM VẬT LÍ 6**

**1.** Giới hạn đo (GHĐ) của thước là :

A) Khoảng cách tính từ đầu thước đến cuối thước.

B) Độ dài lớn nhất ghi trên thước.

C) Độ dài giữa 2 vạch liên tiếp trên thước.

D) Cả A, B, C đều sai.

**2.** Trước khi đo độ dài của một vật ta nên ước lượng giá trị cần đo để :

A) Chọn dụng cụ đo thích hợp nhằm tránh sai số trong khi đo.

B) Chọn dụng cụ đo có GHĐ lớn hơn vật cần đo để chỉ cần thực hiện một lần đo.

C) Chọn dụng cụ đo có GHĐ nhỏ hơn vật cần đo thực hiện nhiều lần đo.

D) Có thể chọn nhiều dụng cụ đo khác nhau tùy ý.

**3.** Nguyên nhân gây ra kết quả sai trong khi đo là :

A) Đặt thước không song song và cách xa vật đo.

B) Đặt mắt nhìn lệch.

C) Một đầu của vật không đặt đúng vach chia của thước.

D) Cả ba nguyên nhân trên.

**4.** Một học sinh dùng thước đo độ dài có ghi độ chia nhỏ nhất là 1cm để đo độ chiều dài lớp học. Trong các cách ghi kết quả dưới đây, cách ghi nào là đúng ?

1. 5m
2. 500cm.
3. 50dm
4. 500,0cm.

**5.** Trong các cách ghi kết quả đo với bình chia độ có độ chia tới 0,5cm3 sau đây, cách ghi nào là đúng :

A) 6,5cm3

B) 16,2cm3.

C) 16cm3

D) 6,50cm3.

**6.** Khi sử dụng bình tràn và bình chứa để đo thể tích vật rắn không thấm nước thì người ta xác định thể tích của vật bằng cách :

1. Đo thể tích bình tràn.
2. Đo thể tích bình chứa.
3. Đo thể tích phần nước tràn ra từ bình tràn sang bình chứa.
4. Đo thể tích nước còn lại trong bình.

**7.** Nguyên nhân nào sau đây gây ra sai số trong khi đo thể tích của chất lỏng ?

A) Bình chia độ nằm nghiêng.

B) Mắt nhìn nghiêng.

C) Mặt thoáng chất lỏng hơi lõm xuống hay cong lên.

D) Cả 3 nguyên nhân A, B, C.

**8.** Một bình tràn chứa nước tới miệng tràn là 150cm3, bỏ vào bình một vật rắn không thấm nước thì vật ấy nổi một phần và thể tích phần nước tràn từ bình tràn sang bình chứa là 25cm3. Dùng một que thật nhỏ dìm vật chìm hoàn toàn vào trong bình tràn thì thể tích nước ở bình chứa tăng thêm 5cm3.

Thể tích của vật rắn là :

A) V = 25cm3.

B) V = 125cm3.

C) V = 30cm3.

D) V = 20cm3.

**9.** Để có thể tích của hòn sỏi cỡ 2cm3, bình chia độ nào sau đây là thích hợp nhất ?

A) Bình có GHĐ 250ml và ĐCNN 10ml

B) Bình có GHĐ 150ml và ĐCNN 5ml

C) Bình có GHĐ 100ml và ĐCNN 2ml

D) Bình có GHĐ 100ml và ĐCNN 1ml

**10.** Hiện tượng nào sau đây xảy ra khi nung nóng một vật rắn ?

1. Trọng lượng của vật tăng.
2. Trọng lượng riêng của vật tăng.
3. Trọng lượng riêng của vật giảm.
4. Cả 3 hiện tượng trên đều không xảy ra.

**11.** Tại sao khi làm lạnh một vật rắn thì khối lượng riêng của vật tăng ? Hãy chọn câu trả lời đúng nhất.

1. Vì khối lượng của vật tăng.
2. Vì thể tích của vật tăng.
3. Vì khối lượng của vật không thay đổi còn thể tích của vật thay đổi.
4. Vì khối lượng của vật không thay đổi còn thể tích của vật giảm.

**12.** Tại sao khi đặt đường ray xe lửa người ta phải để một khe hở ở chỗ tiếp giáp giữa hai thanh ray ?

1. Vì không thể hàn hai thanh ray được.
2. Vì để lắp các thanh ray được dễ dàng hơn.
3. Vì khi nhiệt độ tăng, thanh ray có thể dài ra.
4. Vì chiều dài của thanh ray không đủ.

**13.** Hiện tượng nào sau đây xảy ra khi đun nóng một lượng chất lỏng ?

1. Khối lượng của chất lỏng tăng.
2. Trọng lượng của chất lỏng tăng.
3. Khối lượng riêng của chất lỏng tăng.
4. Thể tích của chất lỏng tăng.

**14.** Hiện tượng nào sau đây xảy ra đối với khối lượng riêng của chất lỏng khi đun nóng chất lỏng trong một bình thủy tinh ?

1. Khối lượng riêng của chất lỏng tăng.
2. Khối lượng riêng của chất lỏng giảm.
3. Khối lượng riêng của chất lỏng không thay đổi.
4. Khối lượng riêng của chất lỏng thoạt đầu giảm rồi sau đó mới tăng.

**15.** Hiện tượng nào sau đây xảy ra khi hơ nóng không khí đựng trong một bình kín ?

1. Thể tích của không khí tăng.
2. Khối lượng riêng của không khí tăng.
3. Khối lượng riêng của không khí giảm.
4. Cả 3 hiện tượng trên đều không xảy ra.

**16.** Trong các cách sắp xếp các chất nở vì nhiệt từ nhiều tới ít sau đây, cách nào là đúng ?

A) Rắn, lỏng, khí.

B) Lỏng, khí, rắn.

C) Khí, lỏng, rắn.

D) Khí, rắn, lỏng.

**17.** Quả bóng bàn bị bẹp nhúng vào nước nóng thì phòng lên vì :

1. Vỏ bóng bàn bị nóng mềm ra và bóng phồng lên.
2. Vỏ bóng bàn nóng lên, nở ra.
3. Không khí trong bóng nóng lên, nở ra.
4. Nước nóng tràn qua khe hở vào trong bóng.

**18.** Trong các cách sắp xếp các chất nở vì nhiệt từ nhiều tới ít sau đây, cách nào là đúng ?

A) Đồng, thủy ngân, không khí.

B) Thủy ngân, đồng, không khí.

C) Không khí, thủy ngân, đồng.

D) Không khí, đồng, thủy ngân.

**19.** Hiện tượng nào sau đây xảy ra khi nung nóng một quả cầu bằng đồng ?

A) Trọng lượng của quả cầu tăng.

B) Trọng lượng của qủa cầu giảm.

C) Trọng lượng riêng của quả cầu tăng.

D) Trọng lượng riêng của quả cầu giảm.

**20.** Hiện tượng nào sau đây xảy ra đối với khối lượng riêng của nước khi đun nước trong một bình thủy tinh ?

A) Khối lượng riêng của nước tăng.

B) Khối lượng riêng của nước giảm.

C) Khối lượng riêng của nước không thay đổi.

D) Khối lượng riêng của nước thoạt đầu giảm rồi sau đó mới tăng.

**21.** Hiện tượng nào sau đây xảy ra khi dùng tay áp chặt vào một bình thủy tinh có nút chặt ?

A) Thể tích của không khí trong bình tăng.

B) Khối lượng riêng của không khí trong bình tăng.

C) Khối lượng riêng của không khí trong bình giảm.

D) Cả 3 hiện tượng trên đều không xảy ra.

**22.** Nhiệt kế nào sau đây có thể dùng để đo nhiệt độ của nước đang sôi ?

A) Nhiệt kế dầu.

B) Nhiệt kế y tế.

C) Nhiệt kế thủy ngân.

D) Cả ba loại nhiệt kế trên.

**23.** Không khí, hơi nước, khí ôxy đều là những ví dụ về :

1. Thể rắn.
2. Thể lỏng.
3. Thể khí.
4. Cả 3 thể rắn, lỏng, khí.

**24.** Nước đá, nước, hơi nước có đặc điểm chung nào sau đây ?

1. Cùng ở một thể.
2. Cùng một loại chất.
3. Cùng một khối lượng riêng.
4. Không có đặc điểm nào chung.

**25.** Trong các hiện tượng sau đây, hiện tượng nào không liên quan đến sự nóng chảy ?

1. Để một cục nước đá ra ngoài nắng.
2. Đốt một ngọn nến.
3. Đúc một bức tượng.
4. Đốt một ngọn đèn dầu.

**26.** Trong các đặc điểm sau đây, đặc điểm nào là của sự bay hơi ?

1. Xảy ra ở một nhiệt độ xác định đối với một chất lỏng.
2. Xảy ra ở bất kì nhiệt độ nào của chất lỏng.
3. Xảy ra đồng thời trên mặt thoáng và trong lòng chất lỏng.
4. Không phụ thuộc vào nhiệt độ, gió và mặt thoáng.

**27.** Tốc độ bay hơi của nước trong một cốc hình trụ càng lớn khi :

1. Nước trong cốc càng nhiều.
2. Nước trong cốc càng ít.
3. Cốc được đặt trong nhà.
4. Cốc được đặt ngoài sân.

**28.** Trường hợp nào sau đây không phải là sự ngưng tụ ?

1. Sự tạo thành mưa.
2. Sự tạo thành mây.

Sự tạo thành hơi nước.

1. Sự tạo thành sương mù.

**29.** Trường hợp nào sau đây liên quan đến sự ngưng tụ ? Hãy chọn câu trả lời đúng nhất.

1. Sương đọng trên lá cây.
2. Lớp khói trắng bay ra từ vòi ấm nước khi đun nước.
3. Lượng nước để trong chai đậy kín không bị giảm.
4. Cả 3 trường hợp trên.

**30.** Khi đun nước, nếu nước đã sôi mà vẫn tiếp tục đun thì :

1. Nhiệt độ của nước tiếp tục tăng mãi.
2. Nhiệt độ của nước chỉ tăng thêm trong một thời gian ngắn rồi ngừng lại.
3. Nhiệt độ của nước không tăng.
4. Cả 3 câu trên đều không đúng.

**31.** Trong các đặc điểm sau đây, đặc điểm nào không phải của sự sôi ?

1. Xảy ra ở một nhiệt độ xác định đối với mỗi chất lỏng.
2. Xảy ra đồng thời trên mặt thoáng và trong lòng chất lỏng.

Chỉ xảy ra trên mặt thoáng chất lỏng.

1. Khi hiện tượng đang xảy ra thì nhiệt độ của chất lỏng không thay đổi.

**32.** Chất nào sau đây có nhiệt độ sôi cao nhất ?

A) Chì.

B) Nước.

C) Ôxi.

D) Thủy ngân.